**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

—–o0o—–

                                   …, ngày … tháng … năm …

**ĐƠN YÊU CẦU XÓA ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM**

(Về: Giao dịch bảo đảm số……… được đăng ký ngày…/…./……)

– Căn cứ Bộ luật dân sự năm 2015;

– Căn cứ Nghị định 99/2022/NĐ-CP về đăng ký biện pháp bảo đảm.

**Kính gửi: – Trung tâm Đăng ký giao dịch/ Văn phòng đăng ký đất đai……**

(Là cơ qua mà bạn đã thực hiện việc đăng ký giao dịch bảo đảm trước đó)

Họ và tên: (1)………… Sinh năm:……

Chứng minh nhân dân số:……… do CA……….. cấp ngày…./…./……

Địa chỉ thường trú:………

Địa chỉ cư trú hiện nay:………

Số điện thoại liên hệ:………

Xin trình bày với Ông/Bà/Quý cơ quan sự việc  như sau:……

(Trình bày nguyên nhân dẫn đến việc làm đơn)

Căn cứ Điều 20 Nghị định 102/2017/NĐ-CP về đăng ký biện pháp bảo đảm quy định:

"**Điều 20. Xóa đăng ký**

1. Người yêu cầu đăng ký nộp hồ sơ xóa đăng ký khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Theo thỏa thuận giữa bên bảo đảm và bên nhận bảo đảm;

b) Toàn bộ nghĩa vụ được bảo đảm bị chấm dứt;

c) Toàn bộ nội dung hoặc một phần nội dung hợp đồng bảo đảm bị hủy bỏ mà nội dung bị hủy bỏ có biện pháp bảo đảm đã được đăng ký;

d) Biện pháp bảo đảm đã được đăng ký được thay thế bằng biện pháp bảo đảm khác theo thỏa thuận giữa bên bảo đảm và bên nhận bảo đảm;

đ) Tài sản bảo đảm không còn do được góp vốn vào pháp nhân thương mại hoặc pháp nhân phi thương mại là doanh nghiệp xã hội; được thay thế, chuyển nhượng, chuyển giao, hợp nhất, sáp nhập, trộn lẫn; được chế biến dưới hình thức lắp ráp, chế tạo hoặc hình thức khác; bị thu hồi, tiêu hủy, tổn thất toàn bộ, phá dỡ, tịch thu hoặc thuộc trường hợp khác theo quy định của Bộ luật Dân sự, luật khác có liên quan.

Tài sản bảo đảm không còn thuộc trường hợp quy định tại điểm này mà có tài sản mới phát sinh hoặc có tài sản mới thay thế và tài sản này được dùng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo đảm hoặc theo quy định của pháp luật thì không thực hiện xóa đăng ký mà thực hiện đăng ký thay đổi theo trường hợp quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản 1 Điều 18 Nghị định này;

e) Tài sản bảo đảm đã được xử lý xong bởi bên nhận bảo đảm theo quy định của pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ hoặc đã được xử lý xong bởi cơ quan thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự;

g) Tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền hàng năm đang là tài sản bảo đảm nhưng Nhà nước thu hồi đất mà không bồi thường về tài sản gắn liền với đất.

 Trường hợp tài sản thuộc điểm này mà có tài sản mới phát sinh hoặc có tài sản mới thay thế, được trao đổi do Nhà nước bồi thường về tài sản gắn liền với đất thì thực hiện đăng ký theo quy định tại điểm đ khoản này;

h) Tài sản bảo đảm là tàu bay không còn đăng ký quốc tịch Việt Nam;

i) Tài sản bảo đảm là cây hằng năm được thu hoạch, là công trình tạm bị phá dỡ mà nội dung đã được đăng ký không bao gồm hoa lợi hoặc tài sản khác có được từ việc thu hoạch cây hằng năm hoặc có được từ phá dỡ công trình tạm;

k) Bên nhận thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của cá nhân, hộ gia đình sử dụng đất là tổ chức kinh tế không phải là tổ chức tín dụng trở thành doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, là công dân Việt Nam trở thành công dân nước ngoài và không chuyển giao quyền nhận bảo đảm cho tổ chức, cá nhân khác có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trừ trường hợp Luật Đất đai, Luật Nhà ở, luật khác có liên quan quy định khác;

l) Bên nhận bảo đảm là pháp nhân bị giải thể theo quy định của pháp luật;

m) Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án có nội dung về việc yêu cầu cơ quan đăng ký thực hiện xóa đăng ký;

n) Đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất đã được chuyển tiếp sang đăng ký thế chấp nhà ở, thế chấp tài sản khác gắn liền với đất quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 26 Nghị định này.

2. Trường hợp xóa đăng ký quy định tại điểm m khoản 1 Điều này mà không có người yêu cầu xóa đăng ký thì căn cứ vào nội dung bản án, quyết định của Tòa án, ngay trong ngày làm việc nhận được văn bản này, cơ quan đăng ký thực hiện ghi, cập nhật nội dung xóa đăng ký vào Sổ đăng ký hoặc vào Cơ sở dữ liệu.

Chậm nhất 01 ngày làm việc kể từ ngày xóa đăng ký, cơ quan đăng ký thông báo bằng văn bản về việc xóa đăng ký theo Mẫu số 07a, Mẫu số 07d, Mẫu số 10b hoặc Mẫu số 10c tại Phụ lục cho Tòa án đã ban hành bản án, quyết định và cho bên bảo đảm, bên nhận bảo đảm, người khác đang giữ Giấy chứng nhận (nếu có); trong văn bản thông báo nêu rõ căn cứ xóa đăng ký, thời điểm chấm dứt hiệu lực của đăng ký.

Trường hợp xóa đăng ký tại Văn phòng đăng ký đất đai thì trong văn bản thông báo phải thể hiện nội dung yêu cầu người giữ Giấy chứng nhận nộp lại giấy này để Văn phòng đăng ký đất đai ghi trên Giấy chứng nhận nội dung xóa đăng ký. Trường hợp Giấy chứng nhận không được nộp lại thì việc xóa đăng ký vẫn có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai ghi, cập nhật nội dung được xóa vào Sổ đăng ký.

Trường hợp xóa đăng ký quy định tại điểm m khoản 1 Điều này theo yêu cầu của người yêu cầu xóa đăng ký thì bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án là tài liệu phải có trong Hồ sơ đăng ký (01 bản chính hoặc 01 bản sao có chứng thực)."

Tôi thấy mình có quyền yêu cầu xóa đăng ký biện pháp bảo đảm mà tôi đã đăng ký tại Quý cơ quan vào ngày…/…./…… với……. giữa…. và……

Do đó, tôi làm đơn này để kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và xóa đăng ký biên pháp bảo đảm mà tôi đã nêu trên, bởi:… (lý do bạn cho rằng mình được xóa đăng ký giao dịch bảo đảm).

Tôi xin gửi kèm theo đơn này những tài liệu, chứng cứ sau đây để chứng minh cho những thông tin tôi đã đưa ra:…. (liệt kê các tài liệu chứng cứ chứng minh).

Kính mong Quý cơ quan xem xét và đáp ứng yêu cầu trên của tôi.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

**Người làm đơn**

**Hướng dẫn soạn thảo mẫu đơn:**

(1) Thông tin người yêu cầu xóa đăng ký giao dịch bảo đảm: họ và tên, chứng minh nhân dân, địa chỉ thường trú, địa chỉ cư trú, số điện thoại liên lạc.